

Số: **444** /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **05** tháng **5** năm 2015

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH HÀ NAM

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: **696**  
Ngày **07** tháng **5** năm **2015**

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Cải tạo, sửa chữa  
trụ sở làm việc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Hà nam**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009 và Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP; Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP; Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25 tháng 7 năm 2013 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Theo các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: Văn bản số 2152/UBND-GTXD ngày 05 tháng 12 năm 2012; Văn bản số 2379/UBND-GTXD ngày 31 tháng 12 năm 2014 về việc lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật Cải tạo, sửa chữa, bảo trì trụ sở làm việc Sở Lao động Thương binh và xã hội tỉnh Hà Nam;

Xét đề nghị của Sở Lao động Thương binh và Xã hội (tại Tờ trình số 05/TTr-SLĐTB&XH ngày 26 tháng 01 năm 2015), đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Tờ trình số 328/TTr-SKHĐT ngày 17 tháng 4 năm 2015),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Cải tạo sửa chữa trụ sở làm việc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Nam, với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Nam.
2. Chủ đầu tư: Sở Lao động Thương binh và Xã hội.



*Handwritten signatures and initials in blue ink.*

3. Địa điểm xây dựng: Sở Lao động Thương binh và Xã hội, phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý.

4. Tổ chức lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Cổ phần Tư vấn HANDIC – Đầu tư và Phát triển nhà Nam Hà Nội.

5. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ công nhân viên trong cơ quan và mỹ quan cho công trình.

6. Quy mô đầu tư:

- Tầng 1:

+ Trát gắn vá một số vị trí tường bị bong tróc trong phòng làm việc, hành lang, khu cầu thang.

+ Lát lại một số vị trí sàn lát gạch bị bong rộp, hư hỏng.

+ Thay thế thiết bị và toàn bộ trần nhựa trong khu vệ sinh; tháo dỡ tường và cửa đi gian ngoài (trục B) khu vệ sinh số 1 (WC1), trát gắn vá sau đó sơn bả lại.

- Tầng 2:

+ Trát gắn vá một số vị trí tường bị bong tróc trong phòng làm việc, hành lang, khu cầu thang sau đó bả và lăn sơn lại cùng màu sơn.

+ Cạo bỏ lớp sơn cũ vệ sinh bề mặt sau đó lăn sơn lại toàn bộ tường và trần trong phòng khách và phòng BTXH&PCTNXH.

+ Sửa chữa lát lại một số vị trí sàn lát gạch bị bong rộp, hư hỏng.

+ Thay thế thiết bị và toàn bộ trần nhựa trong khu vệ sinh; tháo dỡ tường mở cửa đi (trục B'), một phần tường và trục cửa B và xây tường ngăn trong khu vệ sinh số 1 (WC1), trát gắn vá sau đó bả và lăn sơn lại.

- Tầng 3:

+ Trát gắn vá một số vị trí tường bị bong tróc trong phòng làm việc, hành lang, khu cầu thang sau đó bả và lăn sơn lại cùng màu sơn.

+ Cạo bỏ lớp sơn cũ trát gắn vá sau đó bả và lăn sơn lại toàn bộ tường và trần trong phòng họp.

+ Sửa chữa lát lại một số vị trí sàn lát gạch bị bong rộp, hư hỏng.

+ Thay thế thiết bị trong phòng vệ sinh; tháo dỡ tường mở cửa đi (trục B'), một phần tường và trục cửa B và xây tường ngăn trong khu vệ sinh số 1 (WC1), trát gắn vá sau đó bả và lăn sơn lại.

- Tầng 4:

+ Trát gắn vá một số vị trí tường bị bong tróc trong phòng làm việc, hành lang, khu cầu thang sau đó bả và lăn sơn lại cùng màu sơn.

+ Cạo bỏ lớp sơn cũ sau đó lăn sơn lại toàn bộ tường và trần trong phòng họp.

+ Sửa chữa lát lại một số vị trí sàn lát gạch bị bong rộp, hư hỏng.

+ Thay thế thiết bị và toàn bộ trần nhựa trong khu vệ sinh; tháo dỡ tường mở cửa đi (trục B'), một phần tường và trục cửa B và xây tường ngăn trong khu vệ sinh số 1 (WC1), trát gắn vá sau đó bả và lăn sơn lại.

- Tầng 5:

+ Phòng hội trường: Xây bít các ô thoáng phía bên trên, làm trần thạch cao, thay các cửa sổ và cửa đi bằng gỗ, bóc dỡ lát lại toàn bộ nền bị bong rộp, làm lại hệ thống dây dẫn và thiết bị điện, vệ sinh đánh giáp toàn bộ phòng hội trường sau đó lăn sơn lại.

+ Xây tường trục 3+B'; trục 8+B' trên tầng 5 làm kho, dùng cửa gỗ.

+ Thay thế thiết bị và toàn bộ trần nhựa trong khu vệ sinh.

- Một số hạng mục khác, gồm: Thay thế hệ thống tủ điện tổng nhà làm việc; trát gán vá những vị trí bị hư hỏng sau đó bả và lăn sơn lại toàn bộ tường ngoài nhà; xử lý chống thấm trần tầng 4 và trần tum thang; sơn lại tay vịn và lan can cầu thang; bổ sung 21 bộ hoa sắt cửa sổ mặt trước tầng 2, 3, 4; thay thế, sửa chữa đường dây điện; thay thế cửa nhôm kính mặt sau nhà trục E (tầng 1= 02 bộ, tầng 2= 03 bộ, tầng 3= 03 bộ, tầng 3= 03 bộ), thay thế cửa gỗ tầng 3= 01 bộ, tầng 4= 03 bộ.

(Chi tiết giải pháp thiết kế, chấp thuận như kết quả thẩm định thiết kế của Sở Xây dựng tại Văn bản số 294/SXD-GĐ ngày 07 tháng 4 năm 2015).

7. Các Quy chuẩn và Tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng: Theo các Tiêu chuẩn và Quy chuẩn hiện hành.

8. Tổng mức đầu tư:

Tổng số:	<b>1.838,3 triệu đồng.</b>
Trong đó:	
- Chi phí xây dựng:	1.665,5 triệu đồng.
- Chi phí quản lý dự án:	42,0 triệu đồng.
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	109,3 triệu đồng.
- Chi phí khác:	21,4 triệu đồng.

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước.

10. Quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2015.

12. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Phần công việc đã tổ chức thực hiện: Giá trị 60,0 triệu đồng, gồm: Chi phí lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật.

b) Phần công việc không áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật Đấu thầu: Giá trị 8,7 triệu đồng, gồm: Lệ phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, lệ phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, lệ phí thẩm tra phê duyệt quyết toán.



c) Phân công việc thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu, giá trị: 1.769,6 triệu đồng. Cụ thể như sau:

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Hình thức lựa chọn nhà thầu; phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Thời gian thực hiện	Hình thức hợp đồng	Nguồn vốn
1	Gói 1: Tư vấn Quản lý dự án	42,0	Chỉ định thầu	Quý II/2015	Theo tiến độ dự án	Trọn gói	Theo khoản 9, Điều 1
2	Gói 2: Tư vấn lựa chọn nhà thầu	5,6	Chỉ định thầu	Quý II/2015	15 ngày	Trọn gói	nt
3	Gói 3: Thi công xây dựng công trình	1.665,5	Đấu thầu rộng rãi trong nước; Một giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý II/2015	60 ngày	Trọn gói	nt
4	Gói 4: Tư vấn giám sát thi công	43,8	Chỉ định thầu	Quý II/2015	Theo tiến độ thi công	Trọn gói	nt
5	Gói 5: Tư vấn kiểm toán	12,7	Chỉ định thầu	Quý IV/2015	15 ngày	Trọn gói	nt

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện: Theo các quy định hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước Hà Nam và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCTUBND tỉnh;
- Như Điều 3 (6);
- VPUB: LĐVP (2); TC(H), XD(2); TH(2);
- Lưu VT, XD.

QV. - D/QĐ/2015/022



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Đông**